TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2025/QĐCNTTLH	*Bắc Quang, ngày 18 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Triệu Văn L và chị Đặng Thị N, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 5 năm 2025; về việc yêu cầu ly hôn của anh Triệu Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Triệu Văn L, sinh năm 1979; dân tộc: Dao;

Người bị kiện: Chị Đặng Thị N, sinh năm 1985; dân tộc: Dao

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Văn L và chị Đặng Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Anh Triệu Văn L và chị Đặng Thị N thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao cháu Triệu Thị X, sinh ngày 20/7/2010 cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu X đủ 18 tuổi; giao cháu Triệu Thị M, sinh ngày 29/7/2020 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn. Còn đối với cháu Triệu Thị X1, sinh ngày 02/02/2004 hiện nay cháu đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành và có gia đình riêng, vì vậy khi ly hôn anh L, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh L, chị N có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung, công nợ chung: Anh Triệu Văn L và chị Đặng Thị N không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Vô Điếm (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung